



CÔNG TY CP - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC
Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương
ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522
Website: www.biwase.com.vn Email: ptnctnmtbd@gmail.com.



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
03/06/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,02 - 7,08	0,04 - 0,06	0,45 - 0,48
		Dĩ An 2	6,86 - 6,87	0,08 - 0,1	0,48 - 0,51
	CNCN Khu Liên Hợp		7,08 - 7,12	0,18 - 0,25	0,51 - 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,11 - 7,16	0,21 - 0,25	0,51 - 0,52
	CNCN Chơn Thành		7,77 - 7,78	0,08 - 0,09	0,42 - 0,45
	CNCN Thủ Dầu Một		7,18 - 7,22	0,21 - 0,28	0,44 - 0,46
04/06/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,05 - 7,07	0,06 - 0,07	0,44 - 0,46
		Dĩ An 2	6,87 - 6,9	0,08 - 0,11	0,51 - 0,52
	CNCN Khu Liên Hợp		7,07 - 7,08	0,19 - 0,23	0,51 - 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,13 - 7,19	0,21 - 0,25	0,56 - 0,57
	CNCN Chơn Thành		7,76 - 7,78	0,07 - 0,08	0,41 - 0,42
	CNCN Thủ Dầu Một		7,1 - 7,13	0,2 - 0,29	0,46 - 0,47
05/06/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,95 - 7,03	0,04 - 0,05	0,44 - 0,46
		Dĩ An 2	6,93 - 6,94	0,08 - 0,09	0,51 - 0,53
	CNCN Khu Liên Hợp		7,05 - 7,09	0,18 - 0,24	0,55 - 0,57
	CNCN Nam Tân Uyên		7,04 - 7,07	0,21 - 0,26	0,39 - 0,42
	CNCN Chơn Thành		7,75 - 7,77	0,08 - 0,09	0,4 - 0,41
	CNCN Thủ Dầu Một		6,75 - 6,8	0,28 - 0,30	0,37 - 0,4

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
06/06/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,97 - 7,03	0,04 - 0,05	0,43 - 0,45
		Dĩ An 2	6,96 - 6,97	0,09 - 0,1	0,52 - 0,53
	CNCN Khu Liên Hợp		7,1 - 7,13	0,18 - 0,24	0,52 - 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,15 - 7,18	0,2 - 0,26	0,51 - 0,53
	CNCN Chơn Thành		7,77 - 7,8	0,05 - 0,07	0,38 - 0,4
	CNCN Thủ Dầu Một		6,71 - 6,78	0,31 - 0,34	0,47 - 0,5
07/06/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,96 - 7,02	0,04 - 0,06	0,46 - 0,47
		Dĩ An 2	6,83 - 6,84	0,08 - 0,01	0,52 - 0,56
	CNCN Khu Liên Hợp		7,01 - 7,05	0,18 - 0,26	0,49 - 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		7,08 - 7,16	0,22 - 0,25	0,42 - 0,45
	CNCN Chơn Thành		7,78 - 7,82	0,07 - 0,08	0,42 - 0,45
	CNCN Thủ Dầu Một		6,86 - 6,87	0,27 - 0,31	0,42 - 0,47
08/06/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,01 - 7,03	0,04 - 0,05	0,43 - 0,51
		Dĩ An 2	6,92 - 6,95	0,08 - 0,11	0,55 - 0,64
	CNCN Khu Liên Hợp		7,1 - 7,15	0,18 - 0,26	0,52 - 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,01 - 7,03	0,21 - 0,25	0,4 - 0,44
	CNCN Chơn Thành		7,75 - 7,76	0,07 - 0,08	0,42 - 0,45
	CNCN Thủ Dầu Một		6,91 - 6,93	0,3 - 0,31	0,42 - 0,44